

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~4526~~ /UBND-TH
V/v trả lời ý kiến, kiến nghị
của cử tri trước kỳ họp thứ 2,
HĐND Thành phố khoá XV

Hà Nội, ngày 02 tháng 8 năm 2016

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội.

Thực hiện yêu cầu của Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội tại công văn số 271/HĐND-VP ngày 27/7/2016 đề nghị trả lời 15 câu kiến nghị của cử tri trước kỳ họp để phục vụ tiếp xúc cử tri sau kỳ họp thứ 2 HĐND Thành phố. UBND Thành phố đã chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện kiểm tra, giải quyết.

UBND Thành phố báo cáo tổng hợp trả lời 15/15 ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ 2 Hội đồng nhân dân Thành phố khoá XV (báo cáo kèm theo)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND TP;
- Các PCT UBND TP;
- Văn phòng HĐND TP;
- CVP, các PCVP;
- Các Phòng chuyên viên;
- Lưu: VT, TH(Đ).

150



Nguyễn Đức Chung



Hà Nội, ngày tháng 08 năm 2016

BÁO CÁO
TRẢ LỜI KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI TRƯỚC KỲ HỌP THỨ 2
HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KHÓA XV
(Kèm theo công văn số ~~45~~26/UBND-TH, ngày 02/8/2016 của UBND TP)

Kính gửi: Hội đồng nhân dân Thành phố

Thực hiện công văn số 271/HĐND-VP ngày 27/7/2016 đề nghị trả lời 15 kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ 14 HĐND Thành phố. UBND Thành phố đã chỉ đạo các sở, ban, ngành kiểm tra, giải quyết. UBND Thành phố trân trọng báo cáo như sau:

I. VẤN ĐỀ CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH

Câu 1. Đề nghị sửa đổi Điều 9, Điều 17 Quyết định số 50/2013/QĐ-UBND ngày 18/11/2013 của UBND Thành phố Hà Nội về việc giới hạn độ tuổi của Trưởng thôn, tổ dân phố nên từ 21-75 tuổi; đề nghị cần nâng cao tiêu chuẩn của trưởng thôn, tổ dân phố để phù hợp với trình độ văn hóa dân cư, đảm bảo trình độ có thể đại diện cho thôn, dân phố mình (cử tri quận Hoàng Mai).

Trả lời:

Theo quy định của pháp luật: Thôn và tổ dân phố là tổ chức tự quản của cộng đồng dân cư có chung địa bàn cư trú trong một khu vực ở một xã, phường, thị trấn; nơi thực hiện dân chủ trực tiếp và rộng rãi để phát huy các hình thức hoạt động tự quản, tổ chức nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ cấp trên giao. Thôn và tổ dân phố không phải là một cấp hành chính, do chính quyền xã, phường, thị trấn trực tiếp quản lý.

Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố do cử tri của thôn, tổ dân phố trực tiếp bầu ra để đại diện cho cử tri tổ chức thực hiện các hoạt động tự quản của thôn, tổ dân phố, đồng thời triển khai thực hiện các nhiệm vụ do UBND xã, phường, thị trấn giao theo quy định của pháp luật.

Căn cứ thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố. UBND thành phố Hà Nội đã chỉ đạo Sở Nội vụ tổ chức khảo sát, hội thảo lấy ý kiến của đại diện cấp ủy, chính quyền, UBMT Tổ quốc, các đoàn thể của các huyện, quận, thị xã; xã, phường, thị trấn trong thành phố, trên cơ sở đó UBND Thành phố có Quyết định số 50/2013/QĐ-UBND ngày 18/11/2013, ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Điều 9 của Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố (ban hành kèm theo Quyết định số 50/2013/QĐ-UBND ngày 18/11/2013) quy định độ tuổi của Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố từ 21 tuổi trở lên, quy định các tiêu

chuẩn khác của Trưởng thôn, tổ dân phố là phù hợp với Quy định tại Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố.

Đây là các tiêu chuẩn chung cho tất cả các xã, phường, thị trấn trên địa bàn thành phố. Trên cơ sở đó, cấp ủy, chính quyền, UBMT Tổ quốc ở cơ sở lãnh đạo, giới thiệu nhân sự để cử tri bầu cử Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố phù hợp với các điều kiện cụ thể của cơ sở. Mặt khác việc tín nhiệm, lựa chọn để bầu cử trưởng thôn có độ tuổi như thế nào, có trình độ ra sao để tổ chức hoạt động của thôn, tổ dân phố là do cử tri bàn bạc và quyết định.

Điều 17 của Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố (ban hành kèm theo Quyết định số 50/2013/QĐ-UBND ngày 18/11/2013) quy định về việc bầu cử Trưởng thôn, Phó Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố, Tổ phó tổ dân phố tại hội nghị thôn, tổ dân phố. Các quy định tại Điều này được xây dựng căn cứ vào các quy định hiện hành tại Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố; do đó chưa có cơ sở pháp lý để sửa đổi.

Câu 2. Đề nghị UBND Thành phố xem xét, có cơ chế chính sách bố trí nguồn kinh phí hỗ trợ đầu tư kiên cố hóa đường giao thông, thủy lợi nội đồng cho các xã hiện nay đã hoàn thành công tác ĐDDT theo Đề án xây dựng nông thôn mới (cử tri huyện Thạch Thất).

Trả lời:

Thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011-2015, ngân sách Thành phố đã hỗ trợ trực tiếp theo đề án xây dựng nông thôn mới của 19 huyện, thị xã là 4.131,7 tỷ đồng (chủ yếu cho công tác lập đề án, quy hoạch xã nông thôn mới, hỗ trợ xây dựng giao thông, thủy lợi nội đồng, giao thông thôn xóm và hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất tại 19 xã điểm và các xã hoàn thành trong giai đoạn 2011-2015); trong đó huyện Thạch Thất được hỗ trợ 157.777 triệu đồng. Theo Điều 4 và 9 Quyết định số 16/2012/QĐ-UBND ngày 6/7/2012 của UBND Thành phố về chính sách hỗ trợ khuyến khích thực hiện dồn điền đổi thửa, trong tổng số kinh phí hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách Thành phố (nêu trên) thì kinh phí hỗ trợ đầu tư đào đắp giao thông, thủy lợi nội đồng cho các xã sau dồn điền đổi thửa là 1.510,8 tỷ đồng (huyện Thạch Thất là 47.635 triệu đồng). Ngoài ra, ngân sách Thành phố bổ sung có mục tiêu (vốn lồng ghép) là 5.789,7 tỷ đồng (huyện Thạch Thất là 435,1 tỷ đồng); cấp lại tiền sử dụng đất cho các xã thuộc 8 huyện là 452,7 tỷ đồng; hỗ trợ các xã phấn đấu hoàn thành xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011-2015 là 803 tỷ đồng (huyện Thạch Thất là 46.950 triệu đồng).

Năm 2016, thực hiện chỉ đạo của Thành ủy, UBND Thành phố đã cân đối ngân sách Thành phố bố trí kinh phí hỗ trợ cho 18 huyện, thị xã thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới là 2.750 tỷ đồng (huyện Thạch Thất là 165.458 triệu đồng), trong đó: vốn hỗ trợ trực tiếp là 1.176,8 tỷ đồng (huyện Thạch Thất là 24.735 triệu đồng), vốn lồng ghép các chương trình mục tiêu Thành phố là 1.573,5 tỷ đồng (huyện Thạch Thất là 140.723 triệu đồng).

Như vậy, Thành phố đã tập trung cân đối ngân sách để bổ sung hỗ trợ các xã thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới theo đúng kế hoạch do Ban chỉ đạo Chương trình nông thôn mới của Thành phố đề ra; đồng thời đã ban hành nhiều cơ chế chính sách hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất nông nghiệp, xây

dựng nông thôn mới có ý nghĩa thiết thực nhằm nâng cao đời sống vật chất tinh thần của người dân nông thôn trên địa bàn thành phố giai đoạn 2011-2015 và tiếp tục đầu tư hỗ trợ cho giai đoạn 2016-2020 theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố.

Trên cơ sở nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách Thành phố, đề nghị UBND các huyện, thị xã nói chung (huyện Thạch Thất nói riêng) chủ động bố trí ngân sách cấp mình để hỗ trợ xã thực hiện các dự án, chương trình thuộc đề án xây dựng nông thôn mới của xã (trong đó có nhiệm vụ đầu tư kiên cố hóa đường giao thông thôn xóm, giao thông thủy lợi nội đồng cho các xã đã hoàn thành công tác dồn điền đổi thửa); đồng thời tuyên truyền chỉ đạo các xã huy động nguồn vốn ngoài ngân sách Nhà nước để thực hiện mục tiêu “*chung sức xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã*” theo chỉ đạo của Trung ương và Thành phố.

Câu 3. Đề nghị Thành phố tăng kinh phí hỗ trợ hoạt động cho các hội và xem xét bố trí nguồn kinh phí cho các tổ chức, đoàn thể, các hội, chi hội đặc thù có nguồn kinh phí hoạt động như: Hội chữ thập đỏ, Hội người cao tuổi, Hội nạn nhân chất độc da cam, Hội cựu thanh niên xung phong; phụ cấp cho Bí thư chi bộ, trưởng thôn, phó trưởng thôn, trưởng ban công tác mặt trận; quan tâm chế độ cho lực lượng công an viên, trưởng thôn ở các xã, thị trấn; quan tâm chế độ đối với các hội có tính chất đặc thù trong đó có Hội cựu thanh niên xung phong (đối với các trường hợp giữ chức danh lãnh đạo không phải là cán bộ hưởng lương hưu); (*cử tri huyện: Chương Mỹ, Quốc Oai, Mỹ Đức; Thanh Trì*).

Trả lời:

1. Về đề nghị Thành phố tăng kinh phí hỗ trợ hoạt động cho các hội và xem xét bố trí nguồn kinh phí cho các hội, chi hội đặc thù nguồn kinh phí hoạt động như: Hội Chữ thập đỏ, Hội Người cao tuổi, Hội Nạn nhân chất độc Da cam, Hội Cựu TNXP:

Các hội nói chung và hội có tính chất đặc thù nói riêng đều là tổ chức xã hội, hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện, tự trang trải kinh phí. Theo các quy định hiện hành, UBND Thành phố thực hiện quản lý nhà nước đối với hội trên địa bàn thành phố, tạo điều kiện thuận lợi để hội hoạt động đúng pháp luật và có hiệu quả.

Tại Khoản 1 Điều 7 Quyết định số 34/2013/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2013 của UBND thành phố Hà Nội về tổ chức, hoạt động của hội và nhiệm vụ quản lý nhà nước về hội trên địa bàn thành phố Hà Nội quy định: “*Hội tự đảm bảo kinh phí hoạt động theo quy định của Điều lệ hội và quy định của pháp luật. Thành phố chỉ thực hiện hỗ trợ kinh phí đối với những hoạt động của hội gắn với nhiệm vụ chính quyền giao...*”.

Như vậy, các hội (đặc thù hoặc không đặc thù) căn cứ nhiệm vụ được các cấp ủy Đảng và chính quyền giao, lập kế hoạch hoạt động, dự án, đề án... báo cáo UBND cùng cấp xem xét. Căn cứ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và điều kiện cụ thể, UBND các cấp xem xét việc hỗ trợ kinh phí hoạt động cho hội, chi hội ở cơ sở.

Đồng thời, các hội cần chủ động trong tổ chức và hoạt động hội, đảm bảo nguyên tắc hoạt động tự nguyện, tự quản, tự bảo đảm kinh phí hoạt động.

2. Về đề nghị quan tâm chế độ đối với cán bộ Hội đối tượng không hưởng lương hưu trong các hội có tính chất đặc thù:

Chế độ, chính sách đối với người làm công tác hội được quy định tại Điều 7 Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16 tháng 04 năm 2013 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; Quyết định số 30/2011/QĐ-TTg ngày 01/6/2011 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ thù lao đối với người đã nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách tại các hội; Quyết định số 916/QĐ-UBND ngày 7/02/2013 của UBND thành phố Hà Nội về việc quy định chế độ thù lao đối với người đã nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách đứng đầu là Chủ tịch tại các hội có tính chất đặc thù của thành phố Hà Nội.

Hiện nay, chỉ đối tượng nghỉ hưu giữ chức danh Chủ tịch các hội có tính chất đặc thù (phạm vi hoạt động trong Thành phố, trong huyện, trong xã) được hưởng chế độ thù lao hàng tháng từ ngân sách nhà nước, theo quy định tại Quyết định số 916/QĐ-UBND.

Đối với người làm công tác tại hội không phải đối tượng nghỉ hưu, chế độ, chính sách thực hiện theo thỏa thuận giữa hội với người công tác tại hội, bảo đảm tương quan trong nội bộ hội và theo quy định của Bộ Luật Lao động, quy định pháp luật có liên quan, nguồn kinh phí do hội tự đảm bảo. (Khoản 2 Điều 7 Thông tư số 03/2013/TT-BNV).

3. Về đề nghị Thành phố tăng Phụ cấp cho Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn, Phó trưởng thôn, Trưởng ban công tác Mặt trận, Công an viên:

Quyết định số 31/2013/QĐ-UBND ngày 06/8/2013 của UBND Thành phố về số lượng, chức danh, mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và ở thôn tổ dân phố, quy định mức phụ cấp hàng tháng của Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn, Phó Trưởng thôn, Công an viên như sau:

- Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn: thôn loại 1: được hưởng hệ số 1,0; loại 2: 0,8; loại 3: 0,6
- Phó Trưởng thôn: thôn loại 1: hệ số 0,7; loại 2: 0,5; loại 3: 0,4
- Công an viên thường trực tại xã: hệ số 1,2
- Công an viên ở thôn: hệ số 0,7

Việc quy định mức phụ cấp này căn cứ vào khối lượng công việc, nhiệm vụ được giao của từng chức danh và trên cơ sở mức khoán kinh phí theo phân loại đơn vị hành chính cấp xã được quy định tại Nghị định 29/2013/NĐ-CP ngày của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ:

- Cấp xã loại 1 được khoán quỹ phụ cấp bằng 20,3 tháng lương tối thiểu chung;
- Cấp xã loại 2 được khoán quỹ phụ cấp bằng 18,6 tháng lương tối thiểu chung;
- Cấp xã loại 3 được khoán quỹ phụ cấp bằng 17,6 tháng lương tối thiểu chung.

Quyết định số 30/2013/QĐ-UBND ngày 06/8/2013 của UBND Thành phố về quy định mức khoán kinh phí hoạt động đối với Ủy ban MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội ở xã, phường, thị trấn theo phân loại đơn vị hành chính xã, phường, thị trấn:

- Xã, phường, thị trấn loại 1 là 48 triệu đồng/1 tổ chức/1 năm;

- Xã, phường, thị trấn loại 2 là 44 triệu đồng/1 tổ chức/1 năm;
- Xã, phường, thị trấn loại 3 là 40 triệu đồng/1 tổ chức/1 năm;

Mức khoán kinh phí hoạt động nêu trên được sử dụng chi hoạt động thường xuyên đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã và hỗ trợ chi bồi dưỡng cho Trưởng Ban công tác Mặt trận ở thôn với mức chi là 500.000 đồng/người/tháng.

Mức hỗ trợ chi bồi dưỡng đối với Trưởng ban công tác Mặt trận được xác định theo khối lượng công việc, nhiệm vụ được giao, thời gian thực hiện nhiệm vụ của các tổ chức, đoàn thể, khả năng cân đối ngân sách cấp xã và phải hài hòa với các đối tượng khác cùng tham gia hoạt động trên địa bàn thôn, tổ dân phố.

Tiếp thu ý kiến cử tri, UBND Thành phố sẽ nghiên cứu trình HĐND Thành phố nâng mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách, nâng mức hỗ trợ chi bồi dưỡng cho Trưởng ban công tác MTTQ khi điều kiện ngân sách Thành phố cho phép.

II. VẤN ĐỀ VỀ KINH TẾ, XÂY DỰNG CƠ BẢN

Câu 4. Do ngân sách Thành phố còn nhiều khó khăn nên phân bổ ngân sách cho các huyện còn nhiều hạn chế, một số quận nội thành kết dư nhiều muốn giúp các huyện để đầu tư xây dựng nhưng khó khăn trong thủ tục. Đề nghị Thành phố quan tâm (cử tri huyện Mỹ Đức).

Trả lời:

Theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, kết dư ngân sách quận, huyện, thị xã là nguồn thu của quận, huyện, thị xã; thẩm quyền quyết định sử dụng kết dư ngân sách quận, huyện, thị xã là của HĐND và UBND quận, huyện, thị xã; Thành phố không có thẩm quyền huy động, sử dụng nguồn kết dư đó. Tuy nhiên, hiện nay Sở Tài chính đang chủ trì phối hợp cùng các ngành rà soát tham mưu cho Thành phố cơ chế phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và định mức phân bổ chi ngân sách thành phố Hà Nội áp dụng từ năm 2017. Sở Tài chính sẽ phối hợp cùng các ngành tham mưu cho Thành phố cơ chế phân cấp đảm bảo nguồn thu sát với nhu cầu kinh phí thực hiện các nhiệm vụ chi, đồng thời tham mưu với Thành phố chỉ đạo thực hiện, quản lý điều hành ngân sách để hạn chế các quận, huyện, thị xã có số kết dư ngân sách hàng năm lớn.

III. VẤN ĐỀ QUY HOẠCH, QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI, TRẬT TỰ XÂY DỰNG, GIAO THÔNG, ĐÔ THỊ

Câu 5. Đề nghị Thành phố cho kiểm tra, rà soát các dự án treo trên địa bàn Thành phố (cử tri quận Cầu Giấy).

Trả lời:

Việc kiểm tra, rà soát các dự án chậm triển khai, chậm đưa đất vào sử dụng được Thành phố luôn quan tâm, chỉ đạo. Thời gian qua, bên cạnh các nguyên nhân khách quan dẫn đến chậm triển khai các dự án như: Phải triển khai lập, phê duyệt các quy hoạch chung, quy hoạch phân khu đô thị theo Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt sau khi Thủ đô Hà Nội mở rộng địa giới hành chính, thị trường kinh doanh bất động sản suy giảm trong thời gian dài, việc vay vốn từ thị trường tín dụng gặp khó khăn, cơ chế chính sách thay đổi, thủ tục hành chính còn rườm rà chồng chéo... còn có các nguyên nhân

chủ quan: Năng lực của một số nhà đầu tư còn hạn chế, tính tuân thủ pháp luật chưa cao,...

Thành phố đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tiến hành nhiều cuộc thanh tra, kiểm tra, rà soát đối với các dự án triển khai chậm tiến độ, chậm đưa đất vào sử dụng và việc chấp hành các quy định của pháp luật về đất đai như: Năm 2013, đã giao Sở Kế hoạch và Đầu tư kiểm tra các dự án chậm tiến độ so với Giấy chứng nhận đầu tư đã cấp và giao Sở Tài nguyên Môi trường kiểm tra các dự án đã được giao đất, cho thuê đất; năm 2014, đã giao Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tiến hành kiểm tra đối với 18 dự án chậm triển khai trên địa bàn huyện Mê Linh... Trên cơ sở kết quả kiểm tra, rà soát, UBND Thành phố đã ban hành các văn bản chỉ đạo, giải quyết cụ thể đối với từng dự án.

Đối với một số dự án chậm triển khai trên địa bàn quận Cầu Giấy, UBND Thành phố đã có văn bản số 7657/UBND-TNMT ngày 27/10/2015 giao UBND quận Cầu Giấy kiểm tra, tháo gỡ khó khăn về GPMB và đôn đốc nhà đầu tư thực hiện.

Để tiếp tục đôn đốc tiến độ triển khai các dự án, đồng thời áp dụng chế tài xử lý đối với dự án chủ đầu tư cố tình chậm triển khai dự án, ngày 24/6/2016, UBND Thành phố tiếp tục có văn bản số 5937/VP-ĐT chỉ đạo, trong đó Thành phố giao sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và UBND các quận, huyện và thị xã tiến hành rà soát, tổng hợp các dự án chậm đưa đất vào sử dụng phải xử lý theo quy định của Luật Đất đai 2013 (điểm I, Điều 64 Luật Đất đai và Điều 100, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ). UBND Thành phố sẽ báo cáo HĐND Thành phố kết quả kiểm tra, rà soát các dự án chậm triển khai trên địa bàn Thành phố vào kỳ họp cuối năm 2016.

Câu 6. Đề nghị Thành phố giải quyết dứt điểm việc vi phạm tại 8B Lê Trực và việc vi phạm trên đất rừng phòng hộ tại huyện Sóc Sơn (cử tri quận Cầu Giấy).

Trả lời:

I. Đối với công trình vi phạm trật tự xây dựng tại 8B Lê Trực:

1. Việc tổ chức cưỡng chế phá dỡ công trình vi phạm:

Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội đã chỉ đạo UBND quận Ba Đình, các ngành chức năng kiên quyết thực hiện cưỡng chế công trình vi phạm trật tự xây dựng tại số 8B Lê Trực phường Điện Biên, quận Ba Đình theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ cụ thể như sau:

Qua theo dõi, đôn đốc việc tự tháo dỡ công trình vi phạm, nhận thấy Chủ đầu tư có biểu hiện chây ỳ, không nghiêm túc thực hiện tự tháo dỡ công trình vi phạm, ngày 05/01/2016 UBND Thành phố có văn bản số 59/VP-XDGT yêu cầu Chủ tịch UBND quận Ba Đình ban hành quyết định cưỡng chế để thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính; tổ chức xử lý nghiêm công trình vi phạm trật tự xây dựng tại địa chỉ nêu trên theo đúng thẩm quyền, thực hiện nghiêm chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

- Ngày 09/01/2016, UBND quận Ba Đình đã ban hành Quyết định số 32/QĐ-UBND áp dụng biện pháp cưỡng chế để thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng tại công trình số 8B phố Lê Trực quận Ba Đình;

- Ngày 05/02/2016, UBND thành phố có văn bản số 1023/VP-XDGT yêu cầu Chủ tịch UBND quận Ba Đình kiên quyết tổ chức thực hiện Quyết định số 32/QĐ-UBND áp dụng biện pháp cưỡng chế để thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

- Ngày 06/03/2016, UBND phường Điện Biên tổ chức cưỡng chế phá dỡ phần công trình vi phạm trật tự xây dựng tại địa chỉ nêu trên có sự giám sát của Sở Xây dựng, UBND quận Ba Đình theo đúng quy định của pháp luật; UBND phường Điện Biên đã ký kết hợp đồng phá dỡ với nhà thầu phá dỡ là Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng Hải Anh Phát thực hiện cưỡng chế phá dỡ. Tính đến ngày 30/6/2016, phá dỡ được 2 tum thang và 328 m² sàn mái bê tông cốt thép. Tuy nhiên tiến độ xử lý công trình chậm, không đáp ứng được yêu cầu.

- Ngày 01/7/2016, UBND phường Điện Biên đã có văn bản chấm dứt hợp đồng phá dỡ với nhà thầu phá dỡ là Công ty TNHH xây dựng và Thương Mại Hải Anh Phát do không đáp ứng được tiến độ của hợp đồng; Đồng thời UBND phường Điện Biên ký đã đàm phán ký kết hợp đồng thi công phá dỡ với Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng dân dụng Bắc Nam – Tập đoàn Phương Bắc nhằm đẩy nhanh tiến độ phá dỡ giai đoạn 1 (tầng 19). UBND phường Điện Biên phối hợp với Thanh tra Sở Xây dựng làm việc với Chủ đầu tư, nhà thầu phá dỡ để khảo sát hiện trạng và thống nhất các nội dung sau: “*Yêu cầu Chủ đầu tư bàn giao toàn bộ mặt bằng phá dỡ tại tầng 19, kèm theo hệ thống điện, vận thăng, thời gian bàn giao xong trước 09 giờ ngày 02/7/2016 để UBND phường Bàn giao cho nhà thầu phá dỡ, đồng thời công ty Phương Bắc sẽ ngay lập tức triển khai thi công phá dỡ tầng 19 theo đúng phương án phá dỡ đã được UBND quận Ba Đình phê duyệt*”.

- Ngày 02/7/2016, Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng dân dụng Bắc Nam – Tập đoàn Phương Bắc đã tập kết 15 công nhân, 02 máy nén khí, 07 súng bắn bê tông để tiếp tục thực hiện cưỡng chế phá dỡ công trình vi phạm.

- Ngày 02/07/2016, Sở Xây dựng, UBND quận Ba Đình tổ chức cuộc họp với UBND phường Điện Biên, Công an quận Ba Đình, các phòng ban liên quan, Chủ đầu tư (Công ty Cổ phần May Lê Trực), Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng dân dụng Bắc Nam – Tập đoàn Phương Bắc (nhà thầu phá dỡ) để giải quyết việc cưỡng chế công trình vi phạm.

- Ngày 04/7/2016, Sở Xây dựng ban hành Quyết định số 1155/QĐ-SXD về việc thành lập tổ công tác theo dõi, giám sát đôn đốc việc thực hiện cưỡng chế phá dỡ phần công trình vi phạm trật tự xây dựng tại số 8B Lê Trực.

- Ngày 06/7/2016, UBND quận Ba Đình có văn bản số 986/UBND-QLĐT về việc thẩm định phương án, đơn giá phá dỡ công trình vi phạm trật tự xây dựng tại số 8B Lê Trực, quận Ba Đình đề nghị Sở Xây dựng: “*Xem xét, cho ý kiến thẩm định về biện pháp thi công và đơn giá phá dỡ giai đoạn 1 (tầng 19)*”.

- Ngày 06/7/2016, Sở Xây dựng tổ chức làm việc với Viện khoa học Công nghệ và Kinh tế xây dựng, UBND quận Ba Đình, Công ty cổ phần đầu tư xây dựng dân dụng Bắc Nam (nhà thầu phá dỡ) để xem xét, góp ý về biện pháp thi công phá dỡ giai đoạn 1 (tầng 19) công trình vi phạm do nhà thầu phá dỡ lập. Tại biên bản đã yêu cầu nhà thầu phá dỡ bổ sung, hoàn thiện phương án, biện pháp thi công trong đó lưu ý tới việc thực hiện cơ giới hóa, phá dỡ bằng máy móc để đảm bảo tiến độ yêu cầu.

- Ngày 07/7/2016, Sở Xây dựng có văn bản số 5692/SXD-GĐCL về việc tham gia ý kiến về biện pháp thi công phá dỡ Giai đoạn 1 (tầng 19) công trình vi phạm trật tự xây dựng tại số 8B Lê Trực. Theo báo cáo của UBND quận Ba Đình

ngày 07/7/2016, Công ty cổ phần May Lê Trục có văn bản số 609/TCHC đề nghị UBND phường Điện Biên dừng việc cưỡng chế phá dỡ phần công trình vi phạm.

- Ngày 12/7/2016, UBND quận Ba Đình chủ trì phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng UBND Thành phố và Nhà thầu phá dỡ để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến các nội dung lưu ý của Sở Xây dựng tại văn bản số 5692/SXD-GĐCL ngày 07/7/2016, của Sở Xây dựng.

- Ngày 20/7/2016, Nhà thầu phá dỡ là Công ty cổ phần hạ tầng Phương Bắc đã gửi biện pháp phá dỡ mới. Tính đến nay, Nhà thầu phá dỡ đã phá dỡ được 536 m²/1935,8 m² sàn, dầm, vách, cột BTCT trên tầng 19 và tum thang. Hiện đang hoàn chỉnh biện pháp phá dỡ theo hướng dẫn của Sở Xây dựng và Liên ngành.

2. Phương hướng nhiệm vụ trong thời gian tới

Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội đã giao UBND quận Ba Đình ứng vốn ngân sách để kiên quyết thực hiện cưỡng chế công trình vi phạm. Trong thời gian tới UBND Thành phố tiếp tục chỉ đạo:

- Ủy ban nhân dân quận Ba Đình yêu cầu nhà thầu phá dỡ khẩn trương hoàn thiện biện pháp thi công phá dỡ Giai đoạn 1 (tầng 19) trong đó bổ sung thuyết minh biện pháp; biện pháp đảm bảo lắp dựng và vận hành cần trục tháp; biện pháp thi công đảm bảo an toàn trong quá trình lắp dựng; lập tiến độ chi tiết nhằm đẩy nhanh tiến độ xử lý công trình khẩn trương thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

- Yêu cầu UBND quận Ba Đình, UBND phường Điện Biên và nhà thầu phá dỡ tiếp tục đẩy nhanh tiến độ phá dỡ công trình vi phạm trật tự xây dựng tại số 8B Lê Trục đảm bảo an toàn và tiến độ theo chỉ đạo của UBND Thành phố.

II. Đối với công trình vi phạm trên đất rừng phòng hộ tại huyện Sóc Sơn:

Đối với các trường hợp vi phạm đất đai, trật tự xây dựng trên đất rừng đã được Thanh tra Chính phủ thanh tra có kết luận và xử lý đồng thời UBND Thành phố cũng đã chỉ đạo Thanh tra Thành phố; Thanh tra Sở Tài Nguyên môi trường, Sở Xây dựng thanh, kiểm tra và có báo cáo, kết luận thanh tra làm rõ các hành vi vi phạm về đất đai, mua bán, chuyển nhượng đất lâm nghiệp, xây dựng công trình trên đất lâm nghiệp. Đối với các vi phạm về đất đai, mua bán, chuyển nhượng đất lâm nghiệp, xây dựng công trình trên đất lâm nghiệp này.

UBND Thành phố đã có các văn bản chỉ đạo tại các văn bản số 2224/UB-NNĐC ngày 02/6/2005, 122/TB-UB ngày 01/6/2006, số 159/TB-UB ngày 28/4/2006 và số 3750/UBND-TNMT ngày 21/5/2012; Thanh tra thành phố có văn bản số 2401/TTTP-P3 ngày 12/9/2013; Sở Xây dựng đã có văn bản số 5903/SXD-TTr ngày 09/8/2013 về việc rà soát, kiểm tra việc xây dựng công trình của các hộ gia đình, cá nhân trên đất nông nghiệp thuộc huyện Sóc Sơn. Ngày 10/10/2013 xét đề xuất của Sở Xây dựng UBND Thành phố đã có văn bản chỉ đạo số 7584/UBND-TNMT về việc tiếp tục xử lý, khắc phục tồn tại về quản lý đất rừng trên địa bàn huyện Sóc Sơn và giao nhiệm vụ cụ thể cho các đơn vị liên quan.

Để thực hiện xử lý triệt để các vi phạm trên ngày 20/4/2016, UBND Thành phố có văn bản số 2293/UBND-TH tiếp tục giao Sở Xây dựng phối hợp với Sở

Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn; Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND huyện Sóc Sơn; Ban quản lý rừng phòng hộ, đặc dụng; Trung tâm phát triển lâm nghiệp Hà Nội; Đội Thanh tra xây dựng huyện Sóc Sơn; UBND các xã: Minh Phú, Quang Tiến, Hiền Ninh, Tiên Dược tiến hành xác minh, kiểm tra thực tế hiện trường các công trình xây dựng tại khu vực rừng phòng hộ Sóc Sơn.

Vào các ngày 28, 29/4/2016, Sở Xây dựng chủ trì phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn; Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND huyện Sóc Sơn; Ban quản lý rừng phòng hộ, đặc dụng; Trung tâm phát triển lâm nghiệp Hà Nội; Đội Thanh tra xây dựng huyện Sóc Sơn; UBND các xã: Minh Phú, Quang Tiến, Hiền Ninh, Tiên Dược tiến hành xác minh, kiểm tra thực tế hiện trường các công trình xây dựng tại khu vực rừng phòng hộ Sóc Sơn.

Ngày 29/4/2016, căn cứ kết quả kiểm tra của liên ngành Sở Xây dựng có báo cáo số 3326/SXD-TTtr báo cáo kết quả kiểm tra các vi phạm về đất đai, trật tự xây dựng trên đất rừng, đất vườn quả huyện Sóc Sơn và tham mưu đề xuất UBND Thành phố tiếp tục chỉ đạo để giải quyết dứt điểm vi phạm.

Trong thời gian tới UBND Thành phố tiếp tục chỉ đạo các ngành chức năng, UBND huyện Sóc Sơn giải quyết dứt điểm các vi phạm trên cụ thể như sau:

(1). Ủy ban nhân dân huyện Sóc Sơn:

- Thực hiện việc công bố công khai, rộng rãi để các tổ chức cá nhân có liên quan biết đầy đủ thông tin về quy hoạch rừng được UBND Thành phố phê duyệt để biết và thực hiện;

- Khẩn trương rà soát và triển khai việc cấm mốc ngoài thực địa để xác định ranh giới đất rừng theo quy hoạch đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt làm căn cứ phục vụ hoạt động quản lý;

- Tiếp tục rà soát, thống kê chi tiết và phân loại các sai phạm về đất đai, trật tự xây dựng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất về đối tượng, hạn mức theo quy định làm căn cứ xử lý dứt điểm theo đúng quy định của Pháp luật; trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị báo cáo UBND Thành phố để chỉ đạo giải quyết; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát kịp thời phát hiện, thiết lập hồ sơ và xử lý đối với các trường hợp vi phạm về đất đai, xây dựng tại khu vực nêu trên. Làm rõ trách nhiệm của UBND các xã, Đội thanh tra xây dựng huyện Sóc Sơn để xảy ra các trường hợp vi phạm trật tự xây dựng sau khi có kết luận Thanh tra của Sở Tài nguyên và Môi trường.

(2). Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo Trung tâm phát triển lâm nghiệp Hà Nội tổ chức rà soát và có báo cáo UBND Thành phố về việc chuyển nhượng, sử dụng sai mục đích đất rừng, đất vườn quả trong phạm vi quản lý của Trung tâm phát triển lâm nghiệp Hà Nội (2095ha);

(3). Giao Thanh tra Thành phố tiếp tục theo dõi, đôn đốc việc tổ chức thực hiện các kết luận thanh tra, các chỉ đạo của UBND Thành phố đối với việc xử lý, khắc phục những tồn tại về quản lý đất rừng trên địa bàn huyện Sóc Sơn theo các kết luận thanh tra và ý kiến chỉ đạo của UBND Thành phố.

Câu 7. Đề nghị Thành phố đôn đốc Tổng Công ty HUD khẩn trương chi trả toàn bộ kinh phí bảo trì 2% cho các Ban Quản trị nhà chung cư (cử tri quận Long Biên).

Trả lời:

1. Thực trạng:

Trên địa bàn quận Long Biên, Tổng Công ty HUD được giao làm chủ đầu tư dự án khu đô thị mới Việt Hưng với 57 tòa nhà chung cư cao tầng và chung cư thấp tầng. Từ Quý III/2013 đến hết Quý I/2016, chủ đầu tư đã tổ chức thành lập 17 Ban Quản trị tại các cụm nhà chung cư cho toàn bộ các tòa đã hoàn thành đưa vào sử dụng.

Đến nay, chủ đầu tư đã thực hiện bàn giao kinh phí bảo trì cho 11 Ban Quản trị với số tiền khoảng 8,2 tỷ đồng (trong đó 02 tòa đã bàn giao chính thức, 09 tòa mới tạm bàn giao khoảng 50% số đã thu do chưa thực hiện quyết toán số kinh phí bảo trì chủ đầu tư đã sử dụng khi chưa thành lập Ban Quản trị); số kinh phí còn lại khoảng 05 tỷ đồng của 06 Ban Quản trị chưa nhận bàn giao và 09 Ban Quản trị mới tạm bàn giao (đang chờ quyết toán).

2. Tình hình thực hiện.

Trong các năm qua, UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Xây dựng, UBND quận Long Biên kiểm tra, hướng dẫn và yêu cầu Tổng Công ty HUD thực hiện công tác thành lập Ban Quản trị nhà chung cư tại khu đô thị mới Việt Hưng. Trong năm 2015, Sở Xây dựng đã phối hợp với UBND quận Long Biên tổ chức kiểm tra, hướng dẫn và đôn đốc chủ đầu tư, Ban Quản trị thực hiện việc bàn giao tiếp nhận công tác quản lý vận hành, kinh phí bảo trì nhà chung cư sau khi đã thành lập Ban Quản trị.

Tuy nhiên, do Khu đô thị mới Việt Hưng đã được đầu tư xây dựng từ khi Luật Nhà ở năm 2005 có hiệu lực, việc chủ đầu tư thực hiện công tác quản lý sau đầu tư trong thời gian dài, đến năm 2013 mới bắt đầu thành lập các Ban Quản trị theo quy định khi có sự kiểm tra, giám sát và đôn đốc của UBND Thành phố, Sở Xây dựng và UBND quận Long Biên. Do đó, việc quyết toán số liệu kinh phí bảo trì các hạng mục công việc do chủ đầu tư đã thực hiện cần có thời gian kiểm tra, đối chiếu sau khi Ban Quản trị được thành lập.

Trong quá trình kiểm tra, giám sát, Sở Xây dựng và UBND quận Long Biên đã yêu cầu chủ đầu tư phải chuyển giao trước khoảng từ 50-70% kinh phí bảo trì đã thu cho Ban Quản trị để không làm gián đoạn công tác quản lý sử dụng nhà chung cư; trên cơ sở đó, chủ đầu tư và Ban Quản trị có trách nhiệm kiểm tra, đối chiếu và quyết toán số liệu kinh phí còn lại và thực hiện bàn giao theo quy định của Quy chế quản lý sử dụng nhà chung cư.

3. Kế hoạch trong thời gian tới.

Theo số liệu báo cáo ngày 14/7/2016 của Tổng Công ty HUD, thời gian qua Tổng Công ty đã chỉ đạo Ban Quản lý dự án số 11 và các Công ty thành viên tập trung thực hiện bàn giao Hồ sơ quản lý sử dụng nhà chung cư, bàn giao tài sản và quy trình bảo trì của các tòa nhà đồng thời thực hiện quyết toán số kinh phí đã thực hiện theo quy định, phối hợp với các Ban Quản trị nhà chung cư đối chiếu, quyết toán số kinh phí bảo trì 2% thuộc diện phải bàn giao. Trong Quý III/2016, Tổng Công ty sẽ thực hiện chuyển giao tiếp số kinh

phí khoảng 4,6 tỷ đồng cho 05 Ban Quản trị đã sơ bộ thống nhất số liệu quyết toán.

Ngoài ra, có 05 tòa nhà chung cư hiện chính quyền địa phương đang nhận được đơn thư phản ánh của cư tri và chủ sở hữu căn hộ về uy tín của Trưởng Ban Quản trị, do đó Tổng Công ty HUD chưa có kế hoạch chuyển giao số kinh phí còn lại; Đối với nhà chung cư CT17 mới thành lập Ban Quản trị trong tháng 6/2016 nên sau khi thống nhất số tài khoản kinh phí bảo trì, Tổng Công ty HUD sẽ thực hiện chuyển giao.

Tiếp nhận phản ánh của cử tri, trong thời gian tới, UBND Thành phố sẽ tiếp tục giao Sở Xây dựng, UBND quận Long Biên thực hiện theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện của chủ đầu tư, Ban Quản trị cũng như giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình quản lý vận hành nhà chung cư.

Câu 8. Đề nghị Thành phố quan tâm công tác giáo dục ý thức chấp hành pháp luật cho người dân, có biện pháp tăng cường kiểm tra, giám sát và có chế tài xử phạt nghiêm các hành vi vi phạm nhằm tạo chuyển biến tích cực tình hình TTATGT trên địa bàn Thành phố (cử tri quận Hoàn Kiếm).

Trả lời:

Thời gian qua, tình hình trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn Thành phố có nhiều chuyển biến tích cực; tai nạn giao thông giảm cả 03 tiêu chí (6 tháng đầu năm 2016, giảm 15,4% số vụ, giảm 3,8% số người chết, giảm 15,4% số người bị thương so với cùng kỳ năm 2015). Song, kết quả nêu trên chưa thực sự bền vững. Số vụ tai nạn giao thông rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng vẫn tiếp tục gia tăng, tiềm ẩn những diễn biến phức tạp (tăng 02 vụ = 100%, tăng 04 người chết = 50%, tăng 08 người bị thương = 160% so với cùng kỳ năm 2015); số vụ tai nạn giao thông trong khung giờ cao điểm còn chiếm tỷ lệ cao (12h-18h chiếm 32,49%; 18h-22h chiếm 23,26%). Nguyên nhân của tình trạng trên có cả khách quan và chủ quan (như lưu lượng phương tiện tham gia giao thông ngày càng tăng, có những địa bàn tăng đột biến; hạ tầng giao thông chưa đồng bộ, không theo kịp với tốc độ phát triển...), song chủ yếu là do ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận cán bộ, công chức và người dân còn hạn chế; sự phối hợp của các cơ quan chức năng có lúc có nơi chưa chặt chẽ.

Trước tình hình trên, trong 6 tháng đầu năm 2016, Công an Thành phố đã chủ động phối hợp với các cơ quan, ban ngành, đoàn thể của Thành phố và UBND các quận, huyện, thị xã: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho các đối tượng tham gia giao thông (đã mở 02 hội nghị tuyên truyền cho 10.394 lượt lái, phụ xe khách, xe tải, xe taxi...; mở gần 1.500 lượt tuyên truyền trong các cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị, trường học; tuyên truyền trên 32 cụm loa công cộng tại các nút giao thông trọng điểm vào giờ cao điểm; dán đề can tuyên truyền tại các nhà chờ và trên xe buýt, xe taxi; xây dựng 185 phóng sự, cung cấp 5.523 tin cho báo, đài...); thường xuyên đôn đốc chấn chỉnh tác phong, tư thế của cán bộ, chiến sỹ trực tiếp làm nhiệm vụ bảo đảm trật tự an toàn giao thông; tiếp tục duy trì 25 chốt có bố trí nữ Cảnh sát giao thông làm nhiệm vụ tại các nút giao thông trọng điểm; tăng cường tuần tra, kiểm soát, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật giao thông nhất là những lỗi do ý thức chủ quan của người tham gia giao thông (6 tháng đầu năm 2016, đã kiểm tra, xử lý 235.949 trường hợp vi phạm, phạt hành chính 73,3 tỷ đồng); tăng cường xử phạt “nguội” qua hệ thống camera giám sát (xử lý

4.436 t/h vi phạm); đẩy mạnh hoạt động của 15 tổ công tác 141 kiên quyết ngăn chặn không để xảy ra đua xe và cổ vũ đua xe trái phép...

Thời gian tới, tình hình trật tự an toàn giao thông sẽ còn diễn biến phức tạp, trong đó có nguyên nhân xuất phát từ việc thiếu ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận nhân dân. Để nâng cao chất lượng hiệu quả công tác giáo dục ý thức chấp hành pháp luật cho người dân và kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, Công an Thành phố tập trung triển khai các giải pháp, biện pháp cụ thể sau đây:

1. Phối hợp chặt chẽ hơn nữa với Sở Giao thông vận tải, Sở Thông tin truyền thông và các cơ quan, ban ngành, đoàn thể để tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật cho các đối tượng tham gia giao thông theo từng chuyên đề (đối với học sinh, sinh viên; đối với các doanh nghiệp vận tải; đối với các lái, phụ xe khách, xe tải, xe taxi...), trong đó chú trọng đổi mới, đa dạng các hình thức tuyên truyền hiệu quả hơn như: dán đề can trên xe bus, xe taxi, xe khách và các phương tiện giao thông công cộng khác; duy trì các hệ thống loa công cộng tại các nút giao thông trọng điểm, tập trung đông người tham gia giao thông vào các giờ cao điểm...

2. Tiếp tục nâng cấp, phát triển hệ thống camera giám sát, ghi nhận kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật giao thông đường bộ; tăng cường phối hợp với các cơ quan chức năng và cấp ủy, chính quyền địa phương nơi cư trú để nâng cao hiệu quả xử phạt “nguội” qua hệ thống camera.

3. Tập trung tăng cường kiểm tra, xử lý những vi phạm do lỗi chủ quan của người tham gia giao thông, nhất là vi phạm về sử dụng rượu, bia; không đội mũ bảo hiểm... theo các khung hình phạt của Nghị định 46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt vừa được ban hành (tăng cao về mức phạt so với trước đây để bảo đảm tính răn đe).

4. Kết hợp giữa tuyên truyền với tuần tra, kiểm soát tại các nút, chốt giao thông trọng điểm của Cảnh sát giao thông Thành phố và các quận, huyện, thị xã, các tổ công tác 141, Cảnh sát trật tự, Cảnh sát cơ động.

5. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các đề án trang bị, trang cấp nâng cao năng lực tiềm lực cho lực lượng Cảnh sát giao thông, Cảnh sát trật tự, Cảnh sát khu vực để nâng cao hiệu quả phòng ngừa, xử lý vi phạm về trật tự an toàn giao thông.

IV. VẤN ĐỀ GIÁO DỤC, Y TẾ, VĂN HÓA, LAO ĐỘNG, THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Câu 9. Cử tri phản ánh: quy hoạch xây dựng các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn Thành phố chưa hợp lý, một số khu dân cư mới chưa có trường học. **Đề nghị Thành phố quan tâm rà soát lại quy hoạch và hỗ trợ kinh phí đầu tư xây dựng các trường học ở vùng nông thôn để đáp ứng nhu cầu học tập của các cháu (cử tri quận Cầu Giấy, cử tri huyện Thanh Oai).**

Trả lời:

1. Về nội dung cử tri đề nghị Thành phố quan tâm rà soát lại quy hoạch:

Thực hiện các quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Số 1081/QĐ-TTg ngày 06/7/2011 phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thành

phố Hà Nội; Số 1259/QĐ-TTg ngày 26/7/2011 phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội; Nghị quyết số 05/2012/NQ-HĐND ngày 05/4/2012 của HĐND Thành phố về việc thông qua quy hoạch phát triển hệ thống giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục chuyên nghiệp Thủ đô Hà Nội đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 3075/QĐ-UBND ngày 12/7/2012 phê duyệt quy hoạch mạng lưới trường học thành phố Hà Nội đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

Theo đó, mục tiêu và các chỉ tiêu về trường học đảm bảo cơ cấu hợp lý, đáp ứng nhu cầu học tập của người dân. UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch 5 năm, kế hoạch hàng năm, các chương trình, đề án, dự án đầu tư phù hợp, đồng thời đề xuất các giải pháp phát huy tối đa các nguồn lực đầu tư phát triển quy hoạch mạng lưới trường học Thủ đô.

Bên cạnh đó, UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Viện Quy hoạch Xây dựng Hà Nội và các đơn vị tư vấn quy hoạch, Nhà đầu tư nghiên cứu cân đối hạ tầng đô thị (trong đó có trường học) tại các đồ án quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết, dự án đầu tư đảm bảo tuân thủ quy chuẩn, tiêu chuẩn và khớp nối với quy hoạch mạng lưới trường học thành phố Hà Nội tầm nhìn đến năm 2030, các quy định hiện hành về các cơ sở giáo dục đào tạo.

Như vậy, có thể khẳng định việc quy hoạch các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn thành phố Hà Nội nói chung và quận Cầu Giấy, huyện Thanh Oai nói riêng là phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội, phù hợp quy hoạch và các quy định liên quan.

Tuy nhiên trên thực tế có những nhà đầu tư chậm triển khai hạng mục trường học thuộc các dự án được giao gây bức xúc trong xã hội. Vấn đề này cũng đã được UBND Thành phố chỉ đạo các sở, ngành, đơn vị liên quan đôn đốc các nhà đầu tư sớm triển khai các hạng mục dự án trường học theo quy hoạch, kế hoạch đã được duyệt.

Để tạo chủ động cho UBND các quận, huyện, thị xã trong việc triển khai thực hiện các thủ tục đầu tư xây dựng, UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 6495/QĐ-UBND ngày 27/11/2015 ủy quyền cho UBND các quận, huyện, thị xã cấp giấy phép quy hoạch, chấp thuận tổng mặt bằng, chấp thuận phương án kiến trúc công trình đối với các dự án an sinh xã hội (trong đó có trường học) thực hiện bằng nguồn vốn ngân sách quận, huyện, thị xã.

Trong thời gian tới, UBND Thành phố chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Sở Quy hoạch Kiến trúc, các đơn vị liên quan và UBND các quận, huyện, thị xã rà soát lại quy hoạch các trường học trên địa bàn Thành phố, đảm bảo phù hợp sự phát triển của Thành phố.

2. Về nội dung cử tri đề nghị Thành phố hỗ trợ kinh phí đầu tư xây dựng các trường học ở vùng nông thôn:

Giai đoạn 2011-2015, UBND Thành phố đã quan tâm hỗ trợ các huyện khó khăn về kinh phí từ nguồn vốn xổ số kiến thiết hỗ trợ mục tiêu (Năm 2016 Thành phố đã hỗ trợ 13 huyện xây 26 trường học từ nguồn thương vượt thu). Giai đoạn 2016-2020 Thành phố sẽ tiếp tục xem xét hỗ trợ các huyện khó khăn trong khả năng cân đối ngân sách của Thành phố, đáp ứng cao nhất đáp ứng nhu cầu học tập của con em nhân dân trên địa bàn.

3. Về quy hoạch hệ thống trường học trên địa bàn quận Cầu Giấy:

Quận Cầu Giấy thuộc phạm vi của đồ án Quy hoạch phân khu đô thị H2-2 và H2-1 tỷ lệ 1/2000 đã được UBND Thành phố phê duyệt, đảm bảo đủ chỉ tiêu hạ tầng xã hội (trong đó có hệ thống trường học các cấp).

Để bổ sung chỉ tiêu, quy mô diện tích đất xây dựng trường học, UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Quy hoạch - Kiến trúc chủ trì, phối hợp UBND các quận để rà soát, bổ sung quỹ đất. Trong đó quận Cầu Giấy tiến hành rà soát và bổ sung 19 địa điểm với tổng quy mô 14,4ha. UBND Thành phố đã chỉ đạo cho phép xem xét tăng chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc của một số trường học, tạo điều kiện phát triển tối đa giáo dục tại quận (Thông báo số 152/TB-VP ngày 12/7/2016 của văn phòng UBND Thành phố).

4. Về quy hoạch hệ thống trường học trên địa bàn huyện Thanh Oai:

UBND Thành phố đã ban hành các quyết định: Số 4464/QĐ-UBND ngày 27/8/2014 phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng huyện Thanh Oai; số 3715/QĐ-UBND ngày 11/7/2014 phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng thị trấn Kim Bài. UBND huyện Thanh Oai cũng đã phê duyệt các quy hoạch xây dựng xã nông thôn mới trong đó bố trí đầy đủ các trường học (từ bậc mầm non, tiểu học đến phổ thông cơ sở, phổ thông trung học) theo tiêu chí xây dựng nông thôn mới và Quy chuẩn, Tiêu chuẩn xây dựng Việt Nam.

Ngày 14/7/2016, tại cuộc họp tiếp xúc cử tri của đại diện Tổ đại biểu HĐND Thành phố trước kỳ họp thứ 2 HĐND Thành phố, đồng chí Phùng Thị Hồng Hà - Phó Chủ tịch HĐND Thành phố đã tiếp nhận ý kiến và có trả lời các cử tri về vấn đề trường mầm non: Hiện nay, mặc dù ngân sách đầu tư xây dựng còn hạn hẹp nhưng Thành phố đã ưu tiên bố trí kinh phí để xây dựng trường học, tuy nhiên hiện còn có khó khăn do công tác giải phóng mặt bằng liên quan đến trách nhiệm của chính quyền địa phương và sự ủng hộ của người dân. Để sớm triển khai thì chính quyền địa phương cần khẩn trương thực hiện những nhiệm vụ thuộc thẩm quyền và người dân cần có sự ủng hộ để việc triển khai dự án được sớm thực hiện.

Câu 10. Đề nghị thành phố xem xét, giải quyết vấn đề dạy thêm, học thêm hiện nay đang diễn ra ở các cấp học; đồng thời cho biết việc Sở GD-ĐT Hà Nội cho thành lập công ty Tràng An quản lý việc dạy thêm học thêm có đúng không? (cử tri huyện Hoài Đức, cử tri quận Ba Đình).

Trả lời:

1. Văn bản chỉ đạo về dạy thêm, học thêm

- Nghị định số 138/2013/NĐ-CP ngày 22/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục;

- Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về dạy thêm, học thêm (Thông tư 17);

- Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành quy định quản lý hoạt động Giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa;

- Quyết định số 22/2013/QĐ-UBND ngày 25/6/2013 của UBND Thành phố quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn thành phố Hà Nội (Quyết định 22);

Theo chỉ đạo của UBND Thành phố, Sở Giáo dục và Đào tạo có các văn bản: Hướng dẫn số 5898/HD-SGD&ĐT ngày 17/7/2013 về thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn thành phố Hà Nội; Công văn số 8957/SGD&ĐT-GDTrH ngày 16/9/2013 đề nghị UBND các quận huyện, thị xã, chỉ đạo các Phòng Giáo dục và Đào tạo, các trường THPT kiểm tra, rà soát tình hình thực tế dạy thêm, học thêm do đơn vị mình quản lý, từ đó có biện pháp chỉ đạo kịp thời nâng cao chất lượng dạy thêm học thêm tránh các biểu hiện tiêu cực; Công văn số 10181/SGD&ĐT ngày 15/11/2013 về việc hướng dẫn bổ sung thủ tục cấp phép hoạt động dạy thêm học thêm; Công văn số 9690/SGD&ĐT-GDTrH ngày 10/9/2014 yêu cầu các đơn vị thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và rà soát toàn bộ hoạt động dạy thêm, học thêm ở đơn vị.

2. Phân cấp quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn Thành phố

a) Sở Giáo dục và Đào tạo

Quản lý, cấp phép, gia hạn, thu hồi giấy phép đối với tổ chức, cá nhân tổ chức dạy thêm theo chương trình trung học phổ thông và trung học cơ sở.

Phòng Giáo dục trung học quản lý và cấp phép dạy thêm, học thêm trong các trường.

Phòng Giáo dục thường xuyên quản lý và cấp phép dạy thêm, học thêm trong các trung tâm bồi dưỡng văn hóa.

b) Phòng Giáo dục và Đào tạo

Quản lý, cấp, gia hạn, thu hồi giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm theo chương trình trung học cơ sở trên địa bàn phụ trách.

c) Lãnh đạo cơ sở giáo dục

Tổ chức hoạt động và quản lý các lớp dạy thêm, học thêm trong nhà trường cho học sinh, cán bộ, giáo viên của đơn vị; bảo đảm các điều kiện quy định về hoạt động và quyền lợi của người học.

3. Các biện pháp quản lý, chỉ đạo hoạt động dạy thêm, học thêm trong nhà trường

- Trong năm học 2015-2016, Phòng Giáo dục trung học - Sở Giáo dục và Đào tạo đã thụ lý hồ sơ, cấp mới và cấp lại Giấy phép dạy thêm, học thêm trong nhà trường cho 69 trường trung học phổ thông với 2984 giáo viên thực hiện. Phòng Giáo dục thường xuyên - Sở Giáo dục và Đào tạo đã quản lý và cấp phép cho 87 trung tâm bồi dưỡng văn hóa. Số học sinh và giáo viên tham gia tại các trung tâm văn hóa luôn biến động, thay đổi theo xu thế giảm rõ rệt từng năm.

- Các trường trung học phổ thông có loại hình dạy thêm, học thêm trong nhà trường đã được cấp phép và hoạt động ổn định, đúng đối tượng.

- Qua kiểm tra các hoạt động Hè của các nhà trường trên địa bàn Thành phố nói chung và địa bàn huyện Hoài Đức và quận Ba Đình nói riêng cho thấy các nhà trường đã thực hiện nghiêm túc các quy định, tuyệt đối không dạy thêm học thêm ở cấp tiểu học. Trong dịp nghỉ hè các trường THCS, THPT không tổ chức dạy thêm, học thêm mà tập trung thực hiện công tác thi và tuyển sinh, bồi dưỡng giáo viên, sửa chữa, chỉnh trang CSVN, khung cảnh sư phạm của mỗi nhà trường để chuẩn bị cho năm học mới. Sau ngày 01/8/2016 (ngày tựu trường) các trường phải ưu tiên thực hiện một số nhiệm vụ của đầu năm học như: tập trung học sinh, ổn định tổ chức lớp, học tập nội quy, quy chế, ổn định nền nếp hoạt động... nếu có tổ chức ôn tập và bồi dưỡng văn hóa (xuất phát từ nhu cầu thực sự

của học sinh và phụ huynh) các trường phải thực hiện nghiêm túc theo Thông tư 17 và Quyết định 22 quy định về dạy thêm, học thêm.

*** Cử tri nêu “việc Sở GD&ĐT Hà Nội cho phép thành lập công ty Tràng An quản lý việc dạy thêm, học thêm có đúng không?”**

- Sở Giáo dục và Đào tạo trả lời: Không có công ty Tràng An thực hiện việc quản lý dạy thêm, học thêm đối với các trường học như cử tri phản ánh.

- Sở Giáo dục và Đào tạo cấp giấy phép tổ chức dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường cho Trung tâm Bồi dưỡng và Nâng cao kiến thức Tràng An (Cơ sở 1: số 1, ngách 47, ngõ 2 Đào Tấn, giấy phép hoạt động theo quyết định số 4868/QĐ-SGD&ĐT ngày 22/5/2013; Cơ sở 2: giấy phép hoạt động theo quyết định số 6868/QĐ-SGD&ĐT ngày 4/7/2014 đặt tại số 63, ngõ 38 Phương Mai và số 3, ngõ 196 Thái Thịnh, quận Đống Đa).

Việc cho phép Trung tâm Bồi dưỡng và Nâng cao kiến thức Tràng An tổ chức dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường được thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và UBND Thành phố. Theo đó Trung tâm chỉ được phép tổ chức bồi dưỡng các môn văn hóa cấp Trung học cơ sở, Trung học phổ thông tại các địa điểm mà trung tâm đã đăng ký và được cấp phép: Số 1, ngách 47, ngõ 2 Đào Tấn; Số 63, ngõ 38 Phương Mai và số 3, ngõ 196 Thái Thịnh, quận Đống Đa.

Năm học 2016-2017, theo phân cấp, Thành phố tiếp tục chỉ đạo kiểm tra việc thực hiện các quy định về tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm trong và ngoài nhà trường và yêu cầu các cơ quan chức năng kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

Câu 11. Đề nghị Thành phố nghiên cứu việc hợp nhất phòng Y tế, Trung tâm Y tế, Bệnh viện Đa khoa huyện và giao UBND huyện quản lý để thuận tiện trong công tác đầu tư xây dựng và chỉ đạo điều hành. Hiện nay một số tỉnh, thành đã hợp nhất phòng Y tế, Trung tâm Y tế và Bệnh viện Đa khoa huyện về huyện quản lý (cử tri huyện Mỹ Đức).

Trả lời:

I. Hệ thống tổ chức y tế của Việt Nam những năm gần đây

- Trước khi Nghị định số 01/1998/NĐ-CP ngày 03/01/1998 của Chính phủ quy định về hệ thống y tế địa phương, Trung tâm Y tế huyện (có giường bệnh thực hiện cả hai chức năng khám chữa bệnh và dự phòng) do UBND huyện quản lý (Phòng Y tế huyện).

- Ngày 03/01/1998, Chính phủ ban hành Nghị định số 01/1998/NĐ-CP quy định về hệ thống y tế địa phương và Liên Bộ Y tế - Ban Tổ chức cán bộ Chính phủ đã ban hành Thông tư liên tịch số 02/TTLT- BYT- BTCCBCP hướng dẫn thực hiện Nghị định số 01/1998/NĐ-CP, ngày 03/01/1998 của Chính phủ quy định về hệ thống y tế địa phương, Trung tâm Y tế huyện (có giường bệnh thực hiện cả hai chức năng khám chữa bệnh và dự phòng) và giao về Sở Y tế quản lý toàn diện.

Mô hình tổ chức này đã hoạt động hiệu quả góp phần trong công tác phòng chống dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân.

- Thực hiện Nghị định số 172/2004/NĐ-CP, ngày 29/9/2004 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, Liên Bộ: Y tế -

Nội vụ đã ban hành Thông tư liên tịch số 11/2005/TTLT-BTY-BNV ngày 12/4/2005 tách Trung tâm Y tế huyện thành Bệnh viện đa khoa huyện, Trung tâm Y tế dự phòng huyện là các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Y tế và Phòng Y tế huyện là cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về công tác Y tế trên địa bàn huyện và quản lý các Trạm Y tế xã, phường, thị trấn.

- Ngày 04/02/2008, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 13/2008/NĐ-CP và Nghị định số 14/2008/NĐ-CP quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện. Trên cơ sở đó Liên Bộ: Y tế - Nội vụ đã ban hành Thông tư liên tịch số 03/2008/TTLT-BYT-BNV ngày 25/4/2008 hướng dẫn chức năng nhiệm vụ và quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế, Phòng Y tế thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện. Theo đó, ở cấp thành phố có Sở Y tế; ở cấp huyện có Phòng Y tế. Các đơn vị sự nghiệp y tế được tổ chức và quản lý theo ngành dọc do Sở Y tế quản lý toàn diện các đơn vị: Trung tâm Y tế dự phòng cấp tỉnh, bệnh viện đa khoa, bệnh viện chuyên khoa, Trung tâm Y tế huyện (gồm các Phòng khám đa khoa khu vực, Nhà hộ sinh, Trạm Y tế).

Hơn 10 năm qua, hệ thống y tế liên tục thay đổi mô hình tổ chức, ảnh hưởng không tốt tới tâm lý cán bộ y tế tuyến cơ sở (Trung tâm Y tế và Bệnh viện huyện) và ảnh hưởng tới nhiệm vụ chung của Ngành trong việc chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân.

II. Thuận lợi và khó khăn trong việc thực hiện

1. Thuận lợi

1.1. Cơ sở pháp lý để thực hiện:

- Nghị quyết số 46-NQ/TW ngày 23/2/2005 của Bộ chính trị “Các đơn vị sự nghiệp chuyên môn về y tế ở địa phương được quản lý theo ngành” và các văn bản quy định hiện hành của Trung ương về tổ chức y tế địa phương.

- Nghị định số 13/2008/NĐ-CP và số 14/2008/NĐ-CP ngày 04/02/2008 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện. Quyết định số 153/2006/QĐ-TTg ngày 30/6/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống y tế Việt Nam giai đoạn đến năm 2010 và tầm nhìn đến năm 2020.

1.2. Cơ chế quản lý và thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Trung tâm Y tế quận, huyện, thị xã thuộc Sở Y tế

- Có sự thống nhất chung trong quản lý, chỉ đạo, điều hành về y tế từ cấp Thành phố đến quận/huyện, xã/phường như thực hiện quy chế chuyên môn, quy trình kỹ thuật; tài chính, đầu tư xây dựng; thuốc và chủng loại trang thiết bị y tế; công năng các cơ sở y tế....các chương trình y tế.

- Yêu cầu cán bộ y tế phải có trình độ chuyên môn nghiệp vụ sâu và có tính liên thông giữa các tuyến để thực hiện cấp cứu, khám chữa bệnh và phòng chống dịch bệnh.

- Tạo ra sự phối hợp và huy động có hiệu quả lực lượng y tế giữa các tuyến Thành phố - huyện - xã và giữa các khu vực lân cận để kịp thời xử lý các tình huống y tế như ngăn chặn sự lây lan nhanh, rộng của dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm, đáp ứng y tế trong tình huống thảm họa trong cả vùng, cả khu vực (vì dịch bệnh và ngộ độc thực phẩm xuất hiện và xử lý không theo đơn vị hành chính như ngành, lĩnh vực khác).

- Tạo điều kiện thuận lợi thông suốt trong thực hiện luân phiên, luân chuyển cán bộ chuyên môn y tế và chuyển giao kỹ thuật giữa thành phố - huyện - xã.

1.3. Về trang thiết bị y tế và nâng cấp cơ sở vật chất

- Có sự đồng nhất về chủng loại trang thiết bị y tế được đầu tư và phù hợp với khả năng sử dụng cũng như phân tuyến kỹ thuật ở y tế huyện, xã.

- Cơ sở y tế được xây dựng, nâng cấp có dây truyền công năng đáp ứng yêu cầu chuyên môn

1.4. Về kinh phí hoạt động: Có sự thống nhất về định mức kinh phí giữa các Trung tâm Y tế, các Trạm Y tế xã.

2. Khó khăn

- Việc huy động nguồn lực địa phương cho các chương trình y tế khó khăn do phân cấp ngân sách vì Sở Y tế quản lý toàn diện Trung tâm Y tế.

- Về cơ sở vật chất và tài sản có giá trị: Thành phố cấp và do Ngân sách địa phương cấp. Song, việc đầu tư còn khó khăn chưa đáp ứng được nhu cầu thực tế.

- Về nguồn kinh phí: Xã có nguồn kinh phí để hỗ trợ cho các hoạt động y tế, song vướng mắc về thủ tục tài chính để chi cho hoạt động y tế.

3. Phòng Y tế

- Phòng Y tế là cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện, có chức năng tham mưu, giúp UBND cấp huyện thực hiện quản lý nhà nước về y tế, bao gồm: Y tế dự phòng; khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng; y dược cổ truyền; sức khỏe sinh sản; trang thiết bị y tế; dược; mỹ phẩm; an toàn thực phẩm; bảo hiểm y tế; dân số - kế hoạch hóa gia đình trên địa bàn.

- Phòng Y tế chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của UBND cấp huyện, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Y tế.

III. Nhiệm vụ tiếp theo trong thời gian tới

Gần 10 năm thực hiện, mặc dù còn có một số bất cập nhưng việc quản lý y tế tuyến huyện theo ngành dọc đã đảm bảo được nguyên tắc thống nhất trong việc chỉ đạo chuyên môn nghiệp vụ, ổn định việc quản lý về tổ chức y tế trên địa bàn Thành phố phù hợp với đặc thù của ngành Y tế nhằm nâng cao năng lực cung cấp dịch vụ trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới.

Hiện cả nước có 60/63 tỉnh, thành Sở Y tế quản lý Trung tâm Y tế quận, huyện, thị xã (chỉ còn 3 tỉnh/thành, trong đó có TP. Hồ Chí Minh giao UBND quận, huyện, thị xã quản lý Trung tâm Y tế). Tuy nhiên, Sở Y tế TP. Hồ Chí Minh đang hoàn thiện Đề án bàn giao Trung tâm Y tế về Ngành quản lý theo đúng quy định tại Thông tư 51/TTLT-BYT-BNV (bao gồm cả Phòng khám đa khoa, Nhà hộ sinh và các Trạm Y tế) để trình UBND Thành phố phê duyệt.

Trên cơ sở pháp lý và thực tiễn hoạt động y tế tại tuyến cơ sở, Bộ Y tế, Bộ Nội vụ đã nghiên cứu, đánh giá thực tiễn tổng thể trong cả nước, thực hiện Văn bản số 378/TB-VPCP ngày 18/11/2015 của Văn phòng Chính phủ thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ, ngày 11/12/2015, Liên Bộ Y tế - Bộ Nội vụ đã ban hành Thông tư 51/TTLT-BYT-BNV hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Y tế thuộc UBND quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh. Trong đó, các cơ sở y tế từ Thành phố đến xã, phường giao cho Ngành Y tế quản

lý. Các tỉnh, thành phố trong cả nước đã và đang xây dựng đề án thực hiện theo đúng Thông tư 51/TTLT-BYT-BNV của Bộ Y tế - Nội vụ.

Câu 12. Cử tri tiếp tục đề nghị UBND Thành phố đẩy nhanh tiến độ thực hiện chủ trương xóa nhà dột nát cho các gia đình chính sách, người có công theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ; việc thực hiện hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở, hiện nay còn chậm (cử tri các huyện Thanh Oai, Phú Xuyên, Thường Tín, Phúc Thọ).

Trả lời:

UBND Thành phố đã ban hành kế hoạch số 153/KH-UBND ngày 30/9/2013 triển khai thực hiện Quyết định 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở trên địa bàn thành phố Hà Nội.

UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 1733/QĐ-UBND ngày 31/3/2014, về việc phê duyệt đề án hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở trên địa bàn thành phố Hà Nội, theo đó có 9.916 hộ gia đình người có công được hỗ trợ về nhà ở, gồm: 4.423 hộ gia đình được hỗ trợ xây dựng mới nhà ở; 5.493 hộ gia đình được hỗ trợ sửa chữa nhà ở; mức hỗ trợ 40 triệu đồng/hộ đối với trường hợp xây mới nhà ở, 20 triệu đồng/hộ đối với trường hợp sửa chữa nhà ở; nguồn vốn để thực hiện như sau: Ngân sách Trung ương hỗ trợ 80%; Ngân sách Thành phố hỗ trợ 20%, bên cạnh đó là nguồn huy động từ cộng đồng, dòng họ và đóng góp của chính hộ gia đình được hỗ trợ. Tổng kinh phí Ngân sách hỗ trợ 9.916 hộ là 286.780 triệu đồng.

Năm 2014, sau khi được Ngân sách Trung ương phân bổ 14,992 tỷ đồng để hỗ trợ 551 hộ, UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 5350/QĐ-UBND ngày 17/10/2014 và Quyết định số 7340/QĐ-UBND ngày 31/12/2014, hỗ trợ 551 hộ gia đình người có công xây mới và sửa chữa nhà ở. Từ năm 2015 đến nay, Thành phố tiếp tục có nhiều văn bản đề nghị Trung ương tiếp tục chuyển kinh phí hỗ trợ 9.365 hộ còn lại. Tuy nhiên, đến thời điểm này Trung ương vẫn chưa bố trí được kinh phí hỗ trợ.

Từ tình hình thực tế đó, năm 2016, lãnh đạo Thành ủy đã có chỉ đạo về việc xây dựng, sửa chữa nhà ở cho người có công, và UBND Thành phố đã giao Sở Lao động, Thương binh và Xã hội xây dựng Kế hoạch phát động chương trình cải tạo, xây mới nhà ở cho người có công với cách mạng theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ hướng tới kỷ niệm 70 năm ngày Thương binh liệt sĩ (27/7/1947-27/7/2017).

Thực hiện chỉ đạo Thành ủy, UBND Thành phố, Sở Lao động Thương binh và Xã hội đã tổ chức rà soát lại 9.365 hộ chưa được hỗ trợ. Kết quả sơ bộ còn 8.871 hộ cần được hỗ trợ. Hiện nay Sở đang tích cực phối hợp với các sở, ngành liên quan của Thành phố hoàn thiện dự thảo Kế hoạch phát động, sẽ trình UBND Thành phố ban hành Kế hoạch và tổ chức Lễ phát động trong tháng 8 năm 2016. Theo Kế hoạch, việc hỗ trợ xây dựng và sửa chữa nhà cho người có công sẽ hoàn thành xong trước ngày 27/7/2017.

Câu 13. Đề nghị Thành phố quan tâm đến chính sách hậu phương quân đội, như việc cấp Huân, Huy chương trước đây không có tiền kèm theo, nay lại có tiền gây ra sự so sánh cho các đối tượng có công (*cử tri thị xã Sơn Tây*).

Trả lời:

1. Căn cứ các quy định hiện hành những người được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương, Huy chương về thành tích tham gia kháng chiến các thời kỳ, từ trước đến nay đều được hưởng các chế độ chính sách ưu đãi đối với người có công; việc thực hiện chi trả tiền thưởng kèm theo Huân, Huy chương và các chế độ chính sách ưu đãi khác theo quy định do ngành Lao động, Thương binh và Xã hội thực hiện. Ý kiến phản ánh việc cấp Huân, Huy chương trước đây không có tiền kèm theo là không chính xác.

2. Tuy nhiên, trên thực tế những cá nhân có thành tích tham gia kháng chiến các thời kỳ được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo Quyết định số 98/2006/QĐ-TTg ngày 05/5/2006 của Thủ tướng Chính phủ (chưa đủ tiêu chuẩn xét tặng Huân, Huy chương), thì Nhà nước chưa quy định tiền thưởng kèm theo.

Vì vậy, mới đây Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 24/2016/QĐ-TTg ngày 14/6/2016 về việc trợ cấp một lần đối với người có thành tích tham gia kháng chiến được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch UBND cấp tỉnh, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/8/2016. Theo đó, mức trợ cấp một lần đối với người được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ là 1.815.000 đồng (*Một triệu tám trăm mười lăm nghìn đồng chẵn*); Mức trợ cấp một lần đối với người được tặng Bằng khen của cấp bộ trưởng, cấp tỉnh là 1.210.000 đồng (*Một triệu hai trăm mười nghìn đồng chẵn*). Hồ sơ, trình tự thủ tục đề nghị hưởng trợ cấp quy định tại khoản 1, 2 Điều 2 Quyết định này.

Việc chi trả trợ cấp một lần quy định tại Quyết định này do cơ quan Lao động, Thương binh và Xã hội Thành phố thực hiện.

- Hiện Ban Thi đua – Khen thưởng Thành phố đang chủ động rà soát, thống kê số lượng cá nhân đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch UBND Thành phố để cung cấp số liệu xong trước ngày 01/8/2016, tạo điều kiện cho Sở Lao động, Thương binh và Xã hội Thành phố thực hiện tốt nhiệm vụ trên.

V. VẤN ĐỀ TÀI NGUYÊN, MÔI TRƯỜNG

Câu 14. Đề nghị UBND Thành phố tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, xử lý việc thực phẩm bán tràn lan trên thị trường, có lộ trình cụ thể đảm bảo VSATTP cho người tiêu dùng (*cử tri quận Cầu Giấy, Hai Bà Trưng, huyện Hoài Đức*).

Trả lời:

Hà Nội hiện có 59.109 cơ sở thực phẩm; 425 chợ, 117 siêu thị, 22 Trung tâm thương mại; 1.047 điểm giết mổ nhỏ, lẻ thủ công (khó kiểm soát). Khoảng 240.000 hộ gia đình trồng trọt, chăn nuôi (sản xuất nhỏ lẻ, phân tán theo hộ gia đình gây khó khăn trong công tác quản lý, kiểm soát ATTP). Sản xuất thực phẩm

của Thành phố mới đáp ứng khoảng 60% nhu cầu, còn lại phải nhập từ các tỉnh và nhập khẩu.

Thực phẩm không an toàn (thực phẩm bẩn) có thể xảy ra ở tất cả các khâu từ sản xuất đến lưu thông phân phối, sơ chế, chế biến, bảo quản, tiêu thụ, sử dụng nếu không tuân thủ đúng quy trình. Để ngăn chặn thực phẩm không đảm bảo an toàn, UBND Thành phố đã chỉ đạo như sau:

1. Tăng cường chỉ đạo công tác thanh tra, kiểm tra

1.1. Công tác chỉ đạo

UBND Thành phố chỉ đạo UBND quận huyện, thị xã, các Sở Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công thương...tăng cường kiểm tra chuyên ngành, liên ngành, đột xuất theo phân cấp, thí điểm thanh tra chuyên ngành tại 5 quận huyện, 10 xã phường.

- UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 09/5/2016 về phân công quản lý ATTP trên địa bàn để tránh chồng chéo/bỏ sót trong quản lý cơ sở, giải quyết các vấn đề khó khăn trong công tác quản lý về ATTP; Xây dựng kế hoạch bảo đảm ATTP.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm. Kien toan Ban chỉ đạo ATTP các cấp do đ/c Chủ tịch UBND làm Trưởng ban.

- Thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành, chuyên ngành tổ chức thanh kiểm tra thường xuyên và tập trung vào các đợt cao điểm Tết, Lễ hội, Tháng hành động vì ATTP, Trung thu... Bên cạnh đó, để giải quyết ngăn chặn kịp thời thực phẩm không đảm bảo an toàn, tháng 5/2016 UBND Thành phố thành lập 5 đoàn liên ngành kiểm tra ATTP (phản ứng nhanh), mỗi đoàn phụ trách 06 quận, huyện để kiểm tra đột xuất các điểm nóng về ATTP từ phản ánh của người dân, cơ quan báo chí. Triển khai thí điểm thanh tra chuyên ngành tại 5 quận/huyện, 10 xã/phường.

- Yêu cầu Lãnh đạo UBND quận, huyện, thị xã, xã, phường, thị trấn trực tiếp chỉ đạo công tác kiểm tra ATTP trên địa bàn (Đ/c Phó Chủ tịch UBND quận/huyện/thị xã kiểm tra 02 lần/tháng, đ/c Chủ tịch UBND xã kiểm tra 01 lần/tuần; đ/c Phó Chủ tịch UBND xã kiểm tra 02 lần/tuần).

- Tăng cường tuyên truyền về ATTP trên các phương tiện thông tin đại chúng. Thông tin về các cơ sở thực hiện tốt quy định ATTP trên cổng thông tin điện tử các ngành, các địa phương và trên các báo, đài của Thành phố. Duy trì liên đường dây nóng tiếp nhận thông tin về ATTP ở các tuyến.

1.2. Kết quả thanh tra, kiểm tra

Trong 6 tháng đầu năm 2016, toàn Thành phố thành lập 1440 đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành: Tuyến Thành phố (48 đoàn), quận/huyện/thị xã và xã/phường/thị trấn (1392 đoàn) trong đó có 493 đoàn thanh kiểm tra chuyên ngành ATTP của 3 Sở (Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công thương). Kết quả:

- Kiểm tra 63.898 lượt cơ sở tăng 1.607 lượt so cùng kỳ năm 2015 (62.291 lượt cơ sở/2015), phát hiện 11.546 cơ sở vi phạm ATTP, phạt tiền 3672 cơ sở tăng 1904 cơ sở so cùng kỳ năm 2015 (năm 2015: 1771 cơ sở), phạt tiền 21.525.187.500 đồng tăng 12.693.063.000 (cùng kỳ năm 2015: 8.832.124.100 đồng).

- Tiêu hủy nhiều sản phẩm không đảm bảo ATTP trị giá trên 10 tỷ đồng gồm các sản phẩm như mỡ động vật; đuôi, chân bò; hải sản; thịt bò; ruốc; phụ gia thực phẩm; nước giải khát nhập lậu; bột trà sữa chân châu; kim chi củ cải; bánh kẹo; thực phẩm chức năng... Chuyển cơ quan điều tra xử lý hình sự 03 vụ. Kiểm tra 35 thông tin từ các cơ quan báo chí và của người dân phản ánh về mất ATTP, trong đó 21 thông tin xác minh có vi phạm.

2. Giải pháp trong thời gian tới

2.1 Tăng cường quản lý nhà nước, chỉ đạo điều hành

- Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị trong công tác đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các địa phương, các ngành, các đơn vị trong công tác quản lý an toàn thực phẩm.

- Làm rõ trách nhiệm quản lý ATTP của các ngành, các cấp. Đồng thời phối hợp chặt chẽ giữa các ngành Nông nghiệp - Công thương - Y tế và chính quyền địa phương trong công tác đảm bảo ATTP.

- Thành phố nghiên cứu Quy định cấm bán hàng rong khu vực nội đô, trước mắt ở 04 quận Trung tâm.

2.2 Quản lý khâu sản xuất, chế biến

- Tập trung quản lý và phát triển chuỗi thực phẩm an toàn từ khâu sản xuất, nuôi trồng đến khâu lưu thông và tiêu thụ thông qua các Chương trình đề án lớn: Đề án sản xuất và tiêu thụ rau an toàn, Chương trình phát triển sản xuất lúa hàng hóa chất lượng cao, Đề án phát triển chăn nuôi, Chương trình phát triển nuôi trồng thủy sản...

- Kiểm soát toàn bộ cơ sở giết mổ, quy hoạch, xóa bỏ điểm giết mổ nhỏ lẻ không đảm bảo ATTP.

- Kiểm soát chặt chẽ nguồn gốc thực phẩm tại cơ sở chế biến.

- Xây dựng và phát triển chuỗi liên kết tiêu thụ sản phẩm: Tổ chức, liên kết các cơ sở cung cấp vật tư nông nghiệp, các yếu tố đầu vào cho khâu sản xuất ban đầu. Xây dựng, tổ chức liên kết các cơ sở tại các công đoạn (sản xuất ban đầu, sơ chế, chế biến, kinh doanh) tạo thành chuỗi nhằm cung cấp các sản phẩm đảm bảo chất lượng, an toàn, đảm bảo truy xuất nguồn gốc. Tổ chức, liên kết, hỗ trợ các hộ, cơ sở, doanh nghiệp sơ chế, chế biến, bảo quản, tiêu thụ thực phẩm trong chuỗi. Xây dựng thương hiệu, xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm; tổ chức tiêu thụ sản phẩm.

2.3 Quản lý trong khâu lưu thông

- Quản lý chặt chẽ nguồn gốc thực phẩm nhập vào các chợ, đặc biệt ở chợ đầu mối; quy hoạch khu vực buôn bán thực phẩm tươi sống tại các chợ để kiểm soát.

- Đầu tư trang thiết bị kiểm soát chất lượng thực phẩm, trang bị xe chuyên dùng kiểm nghiệm VSATTP.

- Đẩy mạnh các chương trình liên kết, hợp tác, giao thương giữa Hà Nội và các tỉnh lân cận, giữa các đơn vị sản xuất thực phẩm và đơn vị kinh doanh, phân phối sản phẩm thực phẩm an toàn.

- Xây dựng các Kế hoạch, Đề án kiểm tra, kiểm soát thực phẩm chuyên đề theo nhóm sản phẩm, theo đợt cao điểm trong công tác thanh kiểm tra ATTP.

- Tăng cường kiểm tra, kiểm soát các tuyến đường vận chuyển thực phẩm vào Thành phố gắn với các chốt kiểm dịch động vật liên ngành của Thành phố nhằm phát huy vai trò trách nhiệm của các chốt kiểm dịch này tránh việc kiểm soát hình thức.

2.4 Tăng cường thanh kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm

- Giám sát ATTP nông lâm thủy sản: Tăng cường công tác lấy mẫu giám sát ưu tiên các sản phẩm rau, thịt, thủy sản để giám sát tập trung vào các chỉ tiêu hóa chất, kháng sinh, thuốc BVTV cấm, ngoài danh mục trong trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, các chỉ tiêu chất lượng, an toàn thực phẩm trong sản phẩm sơ chế, chế biến.

- Kiểm soát buôn bán chất cấm, ngấm tẩm thực vật: tiến hành rà soát, thông kê các cơ sở sản xuất, kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật. Tăng cường kiểm soát ATTP đối với hoa quả trong nước, nhập khẩu: phát hiện xử lý nghiêm vi phạm, cảnh báo cho cộng đồng.

- Thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các vi phạm ATTP, công khai cơ sở vi phạm trên phương tiện thông tin đại chúng, trên trang Web của Sở Y tế, Công thương, Nông nghiệp và trên Cổng thông tin điện tử thành phố. Đẩy mạnh thanh tra chuyên ngành, nhân rộng mô hình thí điểm thanh tra chuyên ngành tại quận, huyện, xã, phường.

- Duy trì 05 đoàn kiểm tra liên ngành Thành phố để xử lý kịp thời các điểm nóng về ATTP từ phản ánh của người dân, cơ quan báo chí...đồng thời tăng cường kiểm tra đột xuất và xử lý vi phạm hành chính về ATTP.

2.5 Đẩy mạnh cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP và ký cam kết ATTP

Tăng cường công tác cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP và ký cam kết ATTP. Nhân rộng các điểm kinh doanh thực phẩm an toàn có xác nhận của cơ quan quản lý. Yêu cầu các cơ sở niêm yết công khai Giấy chứng nhận ATTP, nguồn gốc thực phẩm.

2.6 Tăng cường công tác thông tin truyền thông

Tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền chung tay vì ATTP cho cả hệ thống chính trị, vận động giáo dục nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh và người dân về tầm quan trọng và tác dụng của công tác vệ sinh an toàn thực phẩm với mọi người, mọi gia đình và cộng đồng xã hội, các văn bản pháp luật liên quan đến ATTP.

- Đăng tải lên các phương tiện thông tin đại chúng những cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm vi phạm, không đảm bảo ATTP, điểm phân phối thực phẩm không an toàn và những cơ sở làm tốt, những địa chỉ sản xuất thực phẩm an toàn.

VI. VẤN ĐỀ HOẠT ĐỘNG CHÍNH QUYỀN, CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Câu 15. Đề nghị UBND Thành phố xem xét, bàn giao lại lực lượng Thanh tra xây dựng và Thanh tra giao thông về UBND huyện quản lý (vì Thanh tra xây dựng và Thanh tra giao thông do Sở Xây dựng, Sở Giao thông quản lý, không đồng nhất trong công tác chỉ đạo điều hành của huyện nên hiệu quả công tác không cao) (cử tri huyện Gia Lâm, Mỹ Đức).

Trả lời:

a) Đối với Thanh tra xây dựng: Thực hiện Chỉ thị số 08-CT/TU ngày 26/5/2016 của Thành ủy về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác đảm bảo trật tự và văn minh đô thị trên địa bàn Thủ đô; nội dung Kết luận hội nghị giao ban của Thường trực Thành ủy – HDDND – UBND thành phố Hà Nội với Lãnh đạo quận, huyện, thị xã quý I/2016 tại Thông báo số 111-TB/TU ngày 08/4/2016; Kết luận của Chủ tịch UBND Thành phố về công tác quản lý trật tự xây dựng và tổ chức hoạt động của Thanh tra Sở Xây dựng tại Thông báo số 220/TB-UBND ngày 07/ 7/ 2016 của UBND Thành phố và Văn bản số 336/TTr - VP ngày 12/7/2016 của Chánh Thanh tra Bộ Xây dựng về việc thống nhất đồng ý bàn giao nhiệm vụ chỉ đạo, điều hành toàn diện Đội Thanh tra xây dựng địa bàn cho UBND quận, huyện, thị xã để công tác quản lý trật tự xây dựng đạt hiệu quả, Sở Nội vụ và Sở Xây dựng đã có Tờ trình và dự thảo Quyết định giao các UBND quận, huyện, thị xã chỉ đạo, điều hành toàn diện Đội trật tự xây dựng địa bàn để thực hiện nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng, trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét quyết định.

Ngày 20/7/2016, UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 3973/QĐ-UBND về việc giao Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã chỉ đạo, điều hành trực tiếp Đội Thanh tra xây dựng địa bàn để thực hiện nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng. Ngày 29/7/2016, Giám đốc Sở Xây dựng đã tổ chức bàn giao cho Chủ tịch UBND quận, huyện, thị xã công tác chỉ đạo, điều hành trực tiếp Đội Thanh tra xây dựng địa bàn. Sở Xây dựng chịu trách nhiệm phối hợp cùng các đơn vị có liên quan tham mưu UBND Thành phố sửa đổi bổ sung Quy chế phối hợp quản lý trật tự xây dựng giữa Sở Xây dựng và UBND quận, huyện, thị xã, UBND xã, phường, thị trấn.

b) Đối với lực lượng Thanh tra Giao thông: Thanh tra giao thông được tổ chức và hoạt động theo quy định Luật Thanh tra ngày 15/11/2010 và Nghị định số 57/2013/NĐ-CP ngày 31/5/2013 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động thanh tra ngành giao thông vận tải. Đặc điểm hoạt động của Thanh tra giao thông là thực hiện nhiệm vụ xuyên suốt trên các tuyến đường bộ, đường sông và tham gia giải quyết ùn tắc giao thông tại các nút, điểm giao thông, vì vậy nếu bàn giao đội thanh tra giao thông cho từng quận, huyện quản lý sẽ khó chỉ đạo trong công tác đảm bảo trật tự giao thông. Theo quy định tại Điểm b, Khoản 2 Điều 37 Luật giao thông đường bộ ngày 13/11/2008, có nêu: “Chủ tịch UBND cấp tỉnh chịu trách nhiệm tổ chức giao thông trên các hệ thống đường bộ thuộc phạm vi quản lý”. Do đó để thống nhất trong công tác chỉ đạo điều hành, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực giao thông; UBND Thành phố trong thời gian tới sẽ giao Sở Giao thông vận tải phối hợp cùng các đơn vị có liên quan tham mưu UBND Thành phố xây dựng Quy chế phối hợp quản lý giao thông giữa Sở Giao thông và UBND quận, huyện, thị xã, UBND xã, phường, thị trấn./.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ